

Số: 02/2024/QĐST-VDS

Hưng Yên, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“Về việc Yêu cầu xác định cha cho con”
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đào Thúy Hà.

Thư ký phiên họp: Ông Tạ Ngọc Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên họp: Ông Lương Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 160/2023/TLST-VDS, ngày 28 tháng 11 năm 2023, về việc “Yêu cầu xác định cha cho con”, theo Quyết định mở phiên họp số 01/2024/QĐST-VDS ngày 30 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Đoàn Văn N**, sinh năm 1983; HKTT: **Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hải Dương**; Trú tại: **thôn P, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên**.

2. Chị **Vũ Thị O**, sinh năm 1986; HKTT: **Thôn P, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên**.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: cháu **Đoàn Phúc H**, sinh ngày 16/10/2021, theo giấy chứng sinh số 06388, cấp ngày 22/10/2021; Nơi cấp: **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H**.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc nội dung yêu cầu được tóm tắt như sau:

Anh **Đoàn Văn N** và chị **Vũ Thị O** có thời gian tự do tìm hiểu và có một người con chung sinh ngày 16/10/2021, theo giấy chứng sinh số 06388, cấp ngày 22/10/2021; Nơi cấp: **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H**, anh chị dự kiến đặt tên là **Đoàn Phúc H**. Do anh **N** và chị **O** không đăng ký kết hôn nên chưa làm được thủ tục khai sinh cho cháu **H**. Nay để bảo đảm quyền lợi của anh chị và con chung. Anh chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên công nhận cháu **Đoàn Phúc H**, sinh ngày 16/10/2021 là con của anh **Đoàn Văn N**.

Tại phiên họp: Đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền, xác định đúng yêu

cầu, đúng tư cách các đương sự, việc giải quyết vụ việc đúng thời hạn quy định. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 10 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 383; Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 88; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị chấp nhận đơn của anh **Đoàn Văn N** và chị **Vũ Thị O** yêu cầu Tòa án xác nhận cháu **Đoàn Phúc H**, sinh ngày 16/10/2021, theo giấy chứng sinh số 06388, cấp ngày 22/10/2021; Nơi cấp: **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H** là con của anh **Đoàn Văn N**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết yêu cầu:* Anh **N** và chị **O** đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xác nhận cháu **Đoàn Phúc H**, sinh ngày 16/10/2021, theo giấy chứng sinh số 06388, cấp ngày 22/10/2021; Nơi cấp: **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H** là con của anh **Đoàn Văn N**. Anh **N**, chị **O**, cháu **H** đều đang sinh sống tại **thành phố H, tỉnh Hưng Yên**. Vì vậy, yêu cầu nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên theo điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên họp người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 BLTTDS, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt.

[2] *Xét yêu cầu của anh **Đoàn Văn N** và chị **Vũ Thị O** thì thấy:*

Căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu, căn cứ vào Giấy chứng sinh số 06388, do **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H** cấp ngày 22/10/2021; đồng thời căn cứ vào Bản kết luận giám định số 240136GL/GĐ-ADN ngày 23/01/2024 của **Viện Công nghệ A** và phân tích di truyền (GENLAB), đã kết luận: Anh **Đoàn Văn N** là cha đẻ của cháu **Đoàn Phúc H** với xác suất 99,9999%. Vì vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh **Đoàn Văn N** và chị **Vũ Thị O** xác nhận cháu **Đoàn Phúc H**, sinh ngày 16/10/2021, theo giấy chứng sinh số 06388, do **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H** cấp ngày 22/10/2021 là con của anh **Đoàn Văn N**.

[3] Về lệ phí: Đương sự có đơn đề nghị miễn lệ phí, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: đương sự được miễn tiền lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 10 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Điều 88; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Khoản 2 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh **Đoàn Văn N** và chị **Vũ Thị O** về việc “*Yêu cầu xác định cha cho con*”.

Xác định cháu **Đoàn Phúc H**, sinh ngày 16/10/2021, theo Giấy chứng sinh số 06388, do **Bệnh viện Sản Nhi tỉnh H** cấp ngày 22/10/2021 là con của anh **Đoàn Văn N**.

2. Lệ phí: Đương sự được miễn toàn bộ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hưng Yên.
- VKSND TP Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đào Thúy Hà